

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Số: **6435** /TCHQ-TXNK

V/v chính sách thuế đối với linh
kiện, phụ tùng ô tô nhập khẩu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2023

Kính gửi: Công ty Honda Việt Nam.
(*Phường Phúc Thắng, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc*)

Trả lời công văn số 1459/2023/HVN/D ngày 13/11/2023 của Công ty Honda Việt Nam đề nghị hướng dẫn chính sách thuế đối với linh kiện, phụ tùng ô tô nhập khẩu, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về thuế nhập khẩu

Căn cứ khoản 3 Điều 2 Nghị định 57/2020/NĐ-CP ngày 16/11/2017 sửa đổi, bổ sung Điều 7a Nghị định 122/2016/NĐ-CP ngày 1/9/2016 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan và Nghị định số 125/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2016/NĐ-CP thì : *Tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan, người khai hải quan thực hiện kê khai, tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu theo mức thuế suất thuế nhập khẩu thông thường hoặc mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi hoặc mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo quy định, chưa áp dụng mức thuế suất nhập khẩu ưu đãi 0% của nhóm 98.49.* Trường hợp hồ sơ của Công ty nếu đáp ứng đủ điều kiện áp dụng Chương trình ưu đãi thuế và doanh nghiệp có số tiền thuế đã nộp đối với số linh kiện ô tô đã nhập khẩu lớn hơn số tiền thuế phải nộp theo mức thuế suất của nhóm 98.49, cơ quan hải quan ra Quyết định hoàn trả và lập Lệnh hoàn trả số thuế nộp thừa cho doanh nghiệp theo quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Căn cứ quy định trên, việc hoàn trả thuế nhập khẩu được thực hiện khi doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện áp dụng Chương trình ưu đãi thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế về xử lý tiền thuế nộp thừa. Tuy nhiên, việc hoàn trả khoản tiền thuế nộp thừa nêu trên được xác định theo chính sách ưu đãi của Chương trình ưu đãi thuế tại Nghị định ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan của Chính phủ và chỉ quy định hoàn trả thuế nhập khẩu, không quy định hoàn trả thuế GTGT doanh nghiệp đã nộp tại khâu nhập khẩu.

2. Về thuế GTGT

Căn cứ Điều 3 Luật thuế GTGT số 13/2008/QH13 quy định : "Hàng hóa, dịch vụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam là đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng, trừ các đối tượng quy định tại Điều 5 của Luật này".

Căn cứ Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định: "Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này".

Căn cứ Điều 22 Thông tư số 219/2013/TT-BTC quy định việc tổ chức thu thuế GTGT: "Cơ quan Thuế chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quản lý thu thuế giá trị gia tăng và hoàn thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh; Cơ quan Hải quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quản lý thu thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu".

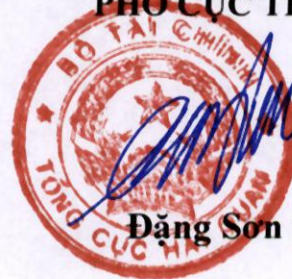
Trường hợp, Công ty nhập khẩu linh kiện, phụ tùng ô tô thuộc đối tượng chịu thuế GTGT. Khi bán ra Công ty được khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào khâu nhập khẩu đã nộp theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC. Việc khấu trừ, hoàn thuế GTGT thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan thuế, đề nghị Công ty liên hệ với cơ quan thuế để được hướng dẫn giải quyết.

Tổng cục Hải quan thông báo đề Công ty Honda Việt Nam biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT Hoàng Việt Cường (đề b/c);
- Lưu: VT, TXNK (3b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Đặng Sơn Tùng